

Số: 01./2021/QĐ-HDQT

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **PHÊ DUYỆT BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI – THIẾT KẾ CƠ SỞ DỰ ÁN NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN AN ĐIỀM II MỞ RỘNG**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thủy điện Sông Vàng.
- Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-BCT ngày 14/2/2020 về việc Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, mở rộng nhà máy Thủy điện An Điem II trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.
- Căn cứ Quyết định số: 1934/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 về việc Điều chỉnh Chủ trương Đầu tư đối với Nhà máy Thủy điện An Điem II.
- Căn cứ Công văn số 1934/SCT-QLNL ngày 14/12/2020 của Sở Công thương về việc “Thông báo kết quả thẩm định BCNCKT – thiết kế cơ sở của Dự án Thủy điện An Điem II Mở rộng.
- Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 08/BCTT-TĐ/TKC ngày 20/10/2020 của Công ty CP Tư vấn xây dựng năng lượng TKC về việc” Báo cáo kết quả thẩm tra BCNCKT Dự án Thủy điện An Điem II – Mở rộng
- Căn cứ Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi – Thiết kế cơ sở do Viện kỹ thuật công trình – Trường Đại học Thủy lợi.
- Xét tờ trình số: 01 /2021/TTr-TGD ngày 15 / 1 /2021 về việc Phê duyệt BCNCKT – thiết kế cơ sở Dự án Nhà máy thủy điện An Điem II mở rộng của Tổng giám đốc Công ty CP Thủy điện Sông Vàng

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN SÔNG VÀNG QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi – Thiết kế cơ sở Dự án Nhà máy Thủy điện An Điem II mở rộng do Viện kỹ thuật công trình – Trường Đại học Thủy lợi lập với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Nhà máy Thủy điện An Điem II mở rộng.
2. Chủ đầu tư: Công ty CP Thủy điện Sông Vàng.
3. Tổ chức Tư vấn lập dự án: Viện kỹ thuật công trình – Trường Đại học Thủy lợi.
4. Mục tiêu và quy mô Dự án: Đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện phát điện thương mại lên lưới điện quốc gia với công suất 29,6 MW.
5. Các thông số kỹ thuật chính:
  - Chiều cao đỉnh đập lớn nhất: 26,5m.
  - Dung tích toàn phần hồ chứa Wtp: 0,46 triệu m<sup>3</sup>





- Mức nước dâng bình thường (MNDBT): +348,5m.
  - Mức nước chết (MNC): +345,5m
  - Cột nước lớn nhất Hmax: 220,65 m
  - Cột nước nhỏ nhất Hmin: 205,27 m
  - Điện lượng bình quân/năm Eo: 106 triệu kWh
  - Lưu lượng thiết kế Qtk: 16,55m<sup>3</sup>/s
  - Mức nước hạ lưu nhỏ nhất trong kênh xả: +131,0m
6. Địa điểm xây dựng: Xã Ba, huyện Đông Giang và xã Đại Hưng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
7. Tổng mức đầu tư dự án cho phân mở rộng:

- Chi phí xây dựng	209,627 tỷ đồng.
- Chi phí thiết bị	132,052 tỷ đồng.
- Đền bù giải phóng mặt bằng	0,5 tỷ đồng.
- Chi phí quản lý dự án	5,880 tỷ đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	23,992 tỷ đồng.
- Chi phí khác	3,578 tỷ đồng.
- Dự phòng	27,258 tỷ đồng.
- Lãi vay trong thời gian xây dựng	23,157 tỷ đồng.
<b>Tổng mức đầu tư:</b>	<b>426,047 tỷ đồng</b>

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn góp của Cổ đông Công ty CP Thủy điện Sông Vàng 30% và vốn vay của các tổ chức tín dụng 70% tổng mức đầu tư.
9. Hình thức đầu tư: Xây dựng – Sở hữu – Kinh doanh (BOO).
10. Thời gian thi công dự án: 2 năm.

**Điều 2:** Ban điều hành Công ty CP Thủy điện Sông Vàng căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có nhiệm vụ triển khai các bước tiếp theo đảm bảo chất lượng, hiệu quả và tuân thủ đúng các quy định hiện hành của nhà nước về Quản lý đầu tư xây dựng công trình.

**Điều 3:** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

**\* Nơi nhân:**

- Như trên;
- Các TV HĐQT;
- Lưu: VP.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Lê Thái Hưng**